

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Kiều Công Ích

2. Ông Phùng Văn Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai rút kinh nghiệm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Tuấn V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu Phố E, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H, sinh năm 1961; Con bà Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1962; Vợ: Phùng Thị Kim T, sinh năm 1997; Con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giam Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Vi H2**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 12 năm 1982 tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số D, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số A, ngách A, ngõ C, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phi H3, sinh năm 1954; Con bà: Lê Thị T1, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giam Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 21/8/2024, tại khu Phố Ẽn, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện T phối hợp cùng chính quyền địa phương kiểm tra, phát hiện lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Dương Tuấn V, sinh năm 1994, trú tại khu Phố Ẽn, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình kiểm tra Dương Tuấn V đã giao nộp từ túi quần trái 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s gắn sim số 0348.072.794.

Cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh P giám định chất ma túy đối với tang vật vi phạm hành chính tạm giữ của Dương Tuấn V. Tại kết luận giám định số 1154/KL-KTHS, ngày 26/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh P xác định:

- Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,125 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Tuấn V khai nhận như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy Heroine nên V tàng trữ số ma túy Heroine nêu trên với mục đích để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy, Dương Tuấn V khai nhận do V mua của Nguyễn Vi H2, sinh năm 1982, thường trú tại số D, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội (hiện ở tại số nhà A, ngách A, ngõ C, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội). Từ trước đến nay, V đã có 03 lần mua ma túy Heroine của H2, cụ thể:

- **Lần 1:** Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/8/2024, khi V đang ở nhà thì thèm sử dụng ma túy nên đã gọi điện thoại cho Nguyễn Vi H2, số điện thoại V sử dụng là 0348072794, còn số điện thoại của H2 là 0865961614, Vũ lưu tên trong danh bạ là “ah bươi”, qua điện thoại V nói “anh ơi dạo này trên quê không lấy được hàng, em gửi tiền xuống anh lấy xong gửi cao tốc về cho em nhé”, ý của V muốn gửi tiền cho H2 để H2 mua ma túy H4 rồi bán cho V, gửi theo xe khách chạy tuyến cao tốc N - Lào Cai. H2 trả lời “ừ mày cứ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của anh xong anh lấy gửi về cho”. V nói tiếp “lát em gửi một triệu nhé, anh cho em số tài khoản của anh”, ý của V muốn mua 1.000.000 đồng tiền ma túy Heroine. H2 trả lời “chuyển vào tài khoản MB nhé, số tài khoản 0868678077”. V nói với H2 “Vâng anh cứ gửi xe khách chạy cao tốc Nội B – Lào Cai về km 78 cho em là được”, ý của V là muốn H2 gửi ma túy cho V về Km 78 đường C - Lào Cai. Khoảng 10 phút sau V sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại của ngân hàng V2, chuyển số tiền 1.000.000 từ tài khoản ngân hàng của V là 0348072794, mở tại ngân hàng V2 đến số tài khoản của H2 là 0868678077, mở tại ngân hàng M. Sau khi gửi tiền V chụp ảnh màn hình điện thoại gửi cho H2 qua tài khoản Zalo để H2 xác nhận đã nhận được tiền. Đến khoảng gần 18 giờ thì V nhận được tin nhắn của H2 gửi cho V qua ứng dụng Zalo là ảnh chụp một hộp giấy bìa carton, ảnh cáp và ảnh xe của nhà xe T3. V hiểu H2 đã gửi ma túy cho V giấu vào trong chiếc hộp giấy có đặc điểm nêu trên qua nhà xe T3 chạy tuyến đường C - Lào Cai. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày V liên lạc với nhà xe qua số điện thoại in trên cáp, sau đó mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision của anh Vũ Tiến D, sinh năm 1995, trú tại khu Phố Ẽn, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ đi đón

xe và nhận được hộp giấy bên trong có chứa gói ma túy Heroine mà H2 gửi tại khu vực K đường C - Lào Cai, thuộc địa phận xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi nhận được hộp giấy V mở ra tìm lấy gói ma túy rồi vứt bỏ vỏ hộp ở ven đường. Số ma túy sau khi mua được V đã sử dụng hết cho bản thân.

- **Lần 2:** Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/8/2024, khi V đang thèm sử dụng ma túy nên đã nhắn tin với H2 qua ứng dụng Zalo, tài khoản Zalo của V có tên là “Tuấn V” đăng ký bằng số điện thoại 0348072794, còn tài khoản Zalo của H2 là “Phi Hùng” với nội dung “giờ em chuyển khoản sáng mai anh lấy gửi sớm hộ em với”, ý của V muốn H2 mua ma túy gửi cho Vũ S, H2 nhắn lại “sớm là mấy giờ”, Vũ nhắn tiếp “tầm 7h anh gửi được không” H2 nhắn lại “sớm quá phải 8h”. Ngay sau đó V sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại chuyển số tiền 500.000 đồng từ tài khoản của V đến tài khoản ngân hàng của H2 (số tài khoản như đã nêu ở trên) sau đó chụp ảnh màn hình gửi cho H2 để H2 xác nhận đã nhận tiền. Đến khoảng gần 10 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, V nhận được tin nhắn của H2 gửi cho V qua ứng dụng Zalo là ảnh chụp một hộp giấy bìa carton, ảnh cúp và ảnh xe của nhà xe V3. V hiểu H2 đã gửi ma túy cho V giấu vào trong chiếc hộp giấy có đặc điểm nêu trên qua nhà xe V3 chạy tuyến đường C - Lào Cai. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày V liên lạc với nhà xe qua số điện thoại in trên cúp sau đó mượn xe mô tô của anh D nêu trên đi đón xe và nhận được hộp giấy bên trong có chứa gói ma túy Heroine mà H2 gửi tại khu vực K đường C - Lào Cai, thuộc địa phận xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi nhận được hộp giấy V mở ra tìm lấy gói ma túy rồi vứt bỏ vỏ hộp ở ven đường. Số ma túy sau khi mua được V đã sử dụng hết cho bản thân.

- **Lần 3:** Khoảng gần 18 giờ ngày 20/8/2024, khi V đang ở nhà thì thèm sử dụng ma túy nên đã gọi điện thoại cho H2, số điện thoại như đã nêu ở trên. Qua điện thoại V nói với H2 “em gửi năm trăm anh lấy cho em với nhé” ý của V muốn mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroine. H2 trả lời “cứ gửi vào tài khoản ý mai anh gửi về cho”. Sau đó V sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại chuyển số tiền 500.000 đồng từ tài khoản của V đến tài khoản ngân hàng của H2 (số tài khoản như đã nêu ở trên) rồi chụp ảnh màn hình gửi cho H2 để H2 xác nhận đã nhận tiền. Đến khoảng gần 16 giờ ngày 21/8/2024, V nhận được tin nhắn của anh H2 gửi cho V qua ứng dụng Zalo là ảnh chụp một hộp giấy bìa carton, ảnh cúp và ảnh xe của nhà xe C1. V hiểu H2 đã gửi ma túy cho V giấu vào trong chiếc hộp giấy có đặc điểm nêu trên qua nhà xe Cường Tuyết chạy tuyến đường C - Lào Cai. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày V liên lạc với nhà xe qua số điện thoại in trên cúp, sau đó mượn xe mô tô của anh D nêu trên đi đón xe và nhận được hộp giấy bên trong có chứa gói ma túy Heroine mà H2 gửi tại khu vực K đường C - Lào Cai, thuộc địa phận xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi nhận được hộp giấy V mang về nhà mở ra tìm lấy gói ma túy rồi vứt bỏ vỏ hộp ở góc nhà. Số ma túy nêu trên Vũ đút vào túi quần mang đi để tìm nơi sử dụng thì bị Công an huyện T kiểm tra phát hiện thu giữ.

Căn cứ lời khai của Dương Tuấn V, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật, tại số nhà A, ngách A, ngõ C, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Vi H2. Kết quả khám xét đã phát hiện, tạm giữ của Nguyễn Vi H2 01 gói bằng giấy có mặt ngoài màu vàng đen có chữ và hoa văn, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng; 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S9+ lắp 01 thẻ sim số 0865 961 614 và một số đồ vật, tài sản có liên quan. Tại kết luận giám định số 1160/KL-KTHS, ngày 27/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh P xác định:

- Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,125 gam, loại Heroine.

Nguyễn Vi H2 khai nhận do có mối quan hệ anh em họ và cùng cảnh nghiện chất ma túy H4 nên H2 đã có 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Dương Tuấn V, như nội dung V khai báo nêu trên.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của V và H2 đều có lưu số điện thoại của nhau và có các tài liệu thể hiện dữ liệu liên lạc và nội dung tin nhắn Zalo liên quan đến việc mua bán ma túy, hình ảnh chụp các gói hàng (hộp cát tông) có chứa các gói ma túy bên trong do H2 gửi xe khách chuyển bán cho V.

Về nguồn gốc số ma túy H2 có để sử dụng cho bản thân, bán cho Dương Tuấn V1 và số ma túy bị phát hiện, thu giữ ngày 21/8/2024, Nguyễn Vi H2 khai do H2 mua được của một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng vì việc mua bán ma túy diễn ra qua khe cửa, H2 nhận biết là đàn ông vì qua giọng nói của người bán là giọng người đàn ông. Địa điểm giao dịch diễn ra tại khu vực đầu thành phố T, tỉnh Bắc Ninh nhưng H2 không nhớ địa chỉ số nhà và tên đường. Từ trước đến nay H2 đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông nêu trên nhưng chỉ nhớ nội dung giao dịch 03 lần gần nhất cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Ngày 18/8/2024, sau khi nhận được 1.000.000 đồng của V1 đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, H2 một mình đi sang khu vực đường T, thuộc địa phận thành phố T, tỉnh Bắc Ninh và mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, không biết đặc điểm nhận dạng (do khi mua bán ma túy chỉ giao dịch qua khe cửa) 01 gói ma túy Heroine với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H2 mang về nhà, tách lại một phần ma túy trị giá khoảng 200.000 đồng cho vào một mảnh giấy khác gói lại cất giấu để sử dụng, phần ma túy còn lại Hùng gói lại như cũ sau đó đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, H2 gửi bán số ma túy này cho Dương Tuấn V qua nhà xe T3 chạy tuyến đường C - Lào Cai.

- **Lần 2:** Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, sau khi nhận được tiền V gửi, H2 tiếp tục đến khu vực đầu đường T, thuộc địa phận thành phố T, tỉnh Bắc Ninh và mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng của người đàn ông đã bán ma túy cho H2 trước đó. Sau khi mua được ma túy, H2 mang về nhà, tách lại một phần ma túy trị giá khoảng 200.000 đồng cho vào một mảnh giấy khác gói lại cất giấu để sử dụng, phần ma túy còn lại Hùng gói lại như cũ sau đó đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, H2 gửi bán số ma túy này cho Dương Tuấn V qua nhà xe V3 chạy tuyến đường C - Lào Cai.

- **Lần 3:** Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 21/8/2024, sau khi nhận được tiền của V gửi, H2 một mình đến nhà người đàn ông đã bán ma túy cho H2 những ngày trước ở thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H2 mang về nhà, tách lại một phần ma túy trị giá khoảng 250.000 đồng cho vào một mảnh giấy khác gói lại cất giấu mục đích để sử dụng hoặc bán kiếm lời khi có người hỏi mua, phần ma túy còn lại Hùng gói lại như cũ sau đó

đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H2 gửi bán số ma túy này cho Dương Tuấn V qua nhà xe Cường Tuyết chạy tuyến đường C - Lào Cai. Số ma túy H2 tách giữ lại chưa kịp bán cho ai và chưa sử dụng hết thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ khi khám xét.

Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Công an phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh tiến hành xác minh xác định, khu vực đầu đường T, tính theo hướng từ Hà Nội đi Bắc Ninh thuộc địa phận phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Tuy nhiên theo lời khai của Nguyễn Vi H2 về đối tượng bán ma túy cho H2 không có tên tuổi, địa chỉ, không rõ đặc điểm nhận dạng. Vì vậy, không có căn cứ để xác định người đàn ông đã bán ma túy cho H2 là ai. Do đó Cơ quan điều tra không làm rõ, triệu tập làm việc được.

Đối với Vũ Tiến D, quá trình điều tra xác định D đã cho Dương Tuấn V mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát 19K1 -15475 làm phương tiện để đi mua ma túy. Tuy nhiên khi cho V mượn xe, D không biết mục đích V mượn xe để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để đề cập hình thức xử lý đối với D.

Đối với các nhà xe Tuấn T2; V; C, quá trình điều tra xác định các nhà xe trên đã nhận gửi hàng hóa là các hộp giấy Carton, có cất giấu ma túy bên trong của Nguyễn Vi H2 sau đó giao cho Dương Tuấn V. Tuy nhiên khi nhận vào giao hàng các nhà xe này đều không biết bên trong các gói hàng mà H2 gửi có cất giấu ma túy. Do đó không đủ căn cứ để xác định hành vi của các nhà xe trên là giúp sức cho Nguyễn Vi H2 thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở mà không đề cập hình thức xử lý đối với các nhà xe trên.

Về vật chứng của vụ án quá trình điều tra xác định:

- 01 bì giấy mã số PS3A 068831, của Phòng K Công an tỉnh P, hoàn lại vật chứng sau giám định đối với tang vật thu giữ của Dương Tuấn V; 01 bì giấy mã số PS3: 2137200, của Phòng K Công an tỉnh P, hoàn lại vật chứng sau giám định đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Vi H2.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng số imei 353317076353698, gắn thẻ sim số 0348.072.794, trên thẻ sim có in dãy số 8984048000389766265, là chiếc điện thoại của Dương Tuấn V sử dụng để liên lạc cá nhân hàng ngày, trong đó có việc liên lạc với Nguyễn Vi H2 để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S9+, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị rạn vỡ, số IMEI: 357633090146124, bên trong lắp 01 thẻ sim có in dãy số 8984048000932555571, gắn kèm số thuê bao 0865961614, là chiếc điện thoại của Nguyễn Vi H2 sử dụng để liên lạc cá nhân hàng ngày, trong đó có việc liên lạc với Dương Tuấn V để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 thẻ căn cước công dân số 001082041502 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2 cấp ngày 25/4/2021, là giấy tờ tùy thân của Nguyễn Vi H2; 01 thẻ ghi nợ do Ngân hàng Q (MB) phát hành, số thẻ 4089041080934409, tên chủ thẻ Nguyễn Vi H2, số tài khoản 0868678077, là tài khoản ngân hàng của Nguyễn Vi H2.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSHTB ngày 28/11/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Vi H2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Dương Tuấn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm Hình sự:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b, khoản 2 điều 251; Điểm s Khoản 1, điều 51 BLHS.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Vi H2 từ **07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù** về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29.8.2024 .

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS Đề nghị xử phạt: Dương Tuấn V từ **15 đến 18 tháng tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29.8.2024 .

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 1 điều 47 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu để tiêu hủy: - 01 bì giấy mã số PS3A 068831, của Phòng K Công an tỉnh P, hoàn lại vật chứng sau giám định đối với tang vật thu giữ của Dương Tuấn V; 01 bì giấy mã số PS3: 2137200, của Phòng K Công an tỉnh P, hoàn lại vật chứng sau giám định đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Vi H2; 01 thẻ sim có in dãy số 8984048000389766265 của Dương Tuấn V, 01 thẻ sim có in dãy số 8984048000932555571 của Nguyễn Vi H2

- Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng số imei 353317076353698 của Dương Tuấn V ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S9+, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị rạn vỡ, số IMEI: 357633090146124 của Nguyễn Vi H2.

- Trả lại 01 thẻ căn cước công dân số 001082041502 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2 cấp ngày 25/4/2021; 01 thẻ ghi nợ do Ngân hàng Q (MB) phát hành, số thẻ 4089041080934409 cho Nguyễn Vi H2.

- Truy thu của Nguyễn Vi H2 số tiền 2.000.000đ

c) Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 điều 135 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo qui định./.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Nguyễn Vi H2 đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Dương Tuấn V. Trong đó hai lần vào ngày 18/8/2024, 20/8/2024 H2 đã bán V mỗi lần 01 gói ma túy Heroin thu về số tiền 1.500.000đ, số ma túy mua được V đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy H2 bán cho V. Lần thứ ba vào ngày 21/8/2024 H2 bán cho V 01 gói Heroin có khối lượng 0,125 gam ma túy Heroin thu về số tiền 500.000đ. Tổng số tiền H2 thu về khi bán ma túy (Heroine) cho V là 2.000.000đ. Số ma túy còn lại có khối lượng 0,125 gam chất ma túy Heroine, Nguyễn Vi H2 tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lợi nhuận và để sử dụng cho bản thân, Hành vi của Nguyễn Vi H2 đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/8/2024, tại khu Phố Ẽn, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Dương Tuấn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,125 gam chất ma túy Heroine (Là gói ma túy mua được của H2) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Dương Tuấn V đã phạm tội: "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**", quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Vi H2 và tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Tuấn V là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo H2 và bị cáo V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Vi H2 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Tuấn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Điều 251 quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...”

Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Xét tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo Nguyễn Vi H2 thực hiện là rất nghiêm trọng, bị cáo Dương Tuấn V thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, an toàn xã hội. Mặc dù các bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại nguy hiểm của ma túy đối với con người và xã hội, ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Chỉ vì hám lời mà các bị cáo đã cố ý phạm tội. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Dương Tuấn V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình vi phạm, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Dương Tuấn V 15 tháng đến 18 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Vi H2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhưng vẫn cố tình vi phạm, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Vi H2 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt một

khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; nhưng xét thấy bị cáo V và bị cáo H2 không có tài sản riêng gì lớn, không có nghề nghiệp ổn định và không có chức vụ gì; Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Vi H2 và Dương Tuấn V1, Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Vi H2, do H2 không biết tên tuổi, địa chỉ, không rõ đặc điểm nhận dạng, vì vậy không có căn cứ để xác định người đàn ông đã bán ma túy cho H2 là ai. Cơ quan điều tra không có căn cứ đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với Vũ Tiến D, quá trình điều tra xác định D đã cho Dương Tuấn V mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát 19K1 -15475 làm phương tiện để đi mua ma túy. Tuy nhiên khi cho V mượn xe, D không biết mục đích V mượn xe để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ đề cập hình thức xử lý đối với D là phù hợp.

Đối với các nhà xe Tuấn T2; V; C, quá trình điều tra xác định các nhà xe trên đã nhận gửi hàng hóa là các hộp giấy Carton, có cất giấu ma túy bên trong của Nguyễn Vi H2 sau đó giao cho Dương Tuấn V. Tuy nhiên khi nhận vào giao hàng các nhà xe này đều không biết bên trong các gói hàng mà H2 gửi có cất giấu ma túy. Do đó không đủ căn cứ để xác định hành vi của các nhà xe trên là giúp sức cho Nguyễn Vi H2 thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở mà không đề cập hình thức xử lý đối với các nhà xe trên là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô mà Nguyễn Vi H2 dùng để đi mua bán trái phép chất ma túy, là của bà Lê Thị T1, mẹ đẻ của H2. Bà T1 không biết việc H2 sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên bà T1 không có lỗi cho hành vi vi phạm của H2. Do đó, cơ quan điều tra không tịch thu phương tiện và không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 túi niêm phong mã số PS3A 068831 và số PS3: 2137200 của Phòng K - Công an tỉnh P, mặt sau có 03 (ba) loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P tại các mép dán là các mẫu vật còn lại sau giám định, đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) do bị cáo Nguyễn Vi H2 bán ma túy mà có, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng số imei 353317076353698 là chiếc điện thoại của Dương Tuấn V sử dụng để liên lạc cá nhân hàng ngày, trong đó có việc liên lạc với Nguyễn Vi H2 để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S9+, Vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị rạn vỡ, số IMEI: 357633090146124 là chiếc điện thoại của Nguyễn Vi H2 sử dụng để liên lạc cá nhân hàng ngày, trong

đó có việc liên lạc với Dương Tuấn V để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 sim số 0348.072.794 của Dương Tuấn V và 01 sim số 0865.961.614 của Nguyễn Vi H2 đã sử dụng vào việc mua bán ma túy với nhau. Các bị cáo không đề nghị trả lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 001082041502 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2 cấp ngày 25/4/2021, là giấy tờ tùy thân của Nguyễn Vi H2; 01 thẻ ghi nợ do Ngân hàng Q (MB) phát hành, số thẻ 4089041080934409, tên chủ thẻ Nguyễn Vi H2, số tài khoản 0868678077, là tài khoản ngân hàng của Nguyễn Vi H2 xét thấy là giấy tờ tùy thân của H2 nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng và án phí hình sự. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 đối với Nguyễn Vi H2.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 đối với Dương Tuấn V.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vi H2 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Dương Tuấn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vi H2 07 (Bảy)** năm **06 (S1)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 29/8/2024.

Xử phạt bị cáo **Dương Tuấn V 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 29/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 túi niêm phong mã số PS3A 068831 và số PS3: 2137200 của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn lại vật chứng sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0348.072.794, trên thẻ sim có in dãy số 8984048000389766265 của Dương Tuấn V và 01 sim số 0865.961.614, trên thẻ sim có in dãy số 8984048000932555571 của Nguyễn Vi H2 đã sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) của bị cáo Nguyễn Vi H2.

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng số imei 353317076353698 là chiếc điện thoại của Dương Tuấn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAX Y **S9+**, Vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị rạn vỡ, số IMEI: 357633090146124 là chiếc điện thoại của Nguyễn Vi H2 bán nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại 01 thẻ căn cước công dân số 001082041502 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2 cấp ngày 25/4/2021; 01 thẻ ghi nợ do Ngân hàng Q (MB) phát hành, số thẻ 4089041080934409 cho Nguyễn Vi H2.

(Toàn bộ những vật chứng và đồ vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có lưu trong hồ sơ vụ án).

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Vi H2 và Dương Tuấn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mạn Lạn, huyện Thanh Ba;
- UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan Anh

